

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG HÌNH
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sông Hình, ngày 07 tháng 8 năm 2019

Số: 48/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 48/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn TG, xã SG, huyện SH, Phú Yên.

Bị đơn: Anh Trần Quang Th, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu phố M5, thị trấn HR, huyện SH, Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Trần Quang Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Kim O được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Hoàng An Nh, sinh ngày 28/6/2016 cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Trần Quang Th có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000^d (Một triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ

tháng 8/2019 cho đến khi có một trong các trường hợp chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Anh Trần Quang Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

* Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim O tự nguyện chịu 150.000^d án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000^d án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ, được trừ vào số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí nộp trước tại biên lai thu tiền số: 0012829 ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên. Chị O đã thi hành xong phần án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sông Hình;
- CCTHADS huyện Sông Hình;
- UBND xã Đức Bình Tây, Sông Hình;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Đông